

Số: /BC-CNTY

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, khó khăn vướng mắc và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến

Thực hiện Công văn số 1324/SNNMT-VP ngày 11/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, khó khăn vướng mắc và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến. Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện theo Đề cương kèm theo Công văn số 1324/SNNMT-VP ngày 11/4/2025 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN QUA, KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN QUA

1. Công tác Hành chính

Trong thời gian qua (Quý I/2025), Chi cục đã tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo; bên cạnh đó Chi cục cũng đã ban hành các văn bản triển khai nhiệm vụ được giao. Cụ thể như sau như Phụ lục 1 kèm theo.

2. Công tác Chăn nuôi

Theo số liệu thống kê, đến cuối năm 2024:

- Đàn trâu 65.592 con;
- Đàn bò 268.339 con;
- Đàn lợn 377.715 con;
- Đàn gà 4.697,36 ngàn con;
- Đàn vịt 923,53 ngàn con vịt.

Nhìn chung, công tác Chăn nuôi đã thực hiện tăng đàn theo kế hoạch, định hướng phát triển theo vùng đạt kết quả khả quan, việc chuyển đổi phương thức chăn nuôi quy mô nông hộ nhỏ lẻ sang quy mô trang trại đang tiến triển tích cực.

3. Công tác Thú y

3.1. Tình hình dịch bệnh

- Bệnh Viêm da nổi cục:

+ Trong Quý I/2025, dịch xảy ra tại 20 hộ, 13 thôn, 9 xã, 4 huyện, thị xã, thành phố¹, với tổng số gia súc mắc bệnh 24 con bò, làm chết, tiêu hủy 08 con/876 kg. Đến nay, 02 ổ dịch ở xã Bình Mỹ, Bình Hiệp huyện Bình Sơn và Tịnh Ấn Đông- TP. Quảng Ngãi đã qua 21 ngày. Bệnh giảm hơn so với cùng kỳ năm 2024 (mắc bệnh 31 con, chết buộc tiêu hủy 21 con/1.929 kg).(*Phụ lục 2 kèm theo*)

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi:

+ Trong Quý I/2025, dịch xảy ra tại 03 hộ, 3 thôn, 02 xã, 02 huyện² với tổng số lợn mắc bệnh 26 con, tiêu hủy bắt buộc 26 con/2.297 kg. Bệnh tăng hơn so với cùng kỳ năm 2024 (mắc bệnh 02 con, chết buộc tiêu hủy 02con/120 kg).

- Tình hình dịch bệnh Lở mồm long móng gia súc, Cúm gia cầm, Tai xanh ở lợn; dịch bệnh thủy sản: Trong quý I/2025 ổn định, không xảy ra dịch bệnh.

- Các bệnh thông thường THT, DT, PTH, tiêu chảy ở vật nuôi: Trong quý I/2025 có xảy ra rải rác, nhỏ lẻ tại các địa phương trong tỉnh, nhưng đã được bao vây dập tắt không lây lan diện rộng.

3.2. Công tác lấy mẫu xét nghiệm

- Lấy 02 mẫu bệnh phẩm lợn ở huyện Sơn Tịnh và TP. Quảng Ngãi gửi Chi cục Thú y vùng 4 xét nghiệm. Kết quả 02/2 mẫu dương tính với vi rút Dịch tả lợn châu phi.

3.3. Công tác tiêm phòng

Chi cục tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT phân bổ **974.650 liều** Cúm gia cầm, **113.050 liều** vắc xin LMLM cho các huyện, thị xã, thành phố tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đợt 01/2025 theo Quyết định số 43/QĐ SNNPTNT ngày 24/02/2025, Quyết định số 47/QĐ-SNNPTNT ngày 27/02/2025. Hiện các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai, chưa có số liệu cụ thể.

- Đối với vắc xin Viêm da nổi cục (Ngân sách huyện): Tổng số vắc xin tiêm được 24.700 liều³.

- Đối với vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi (Ngân sách tỉnh): Phân bổ theo Quyết định số 780/QĐ-SNNPTNT ngày 23/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đến nay, đã tiêm được: 8.000 liều/8.000 liều⁴.

3.4. Công tác tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi

¹ Bình Mỹ, Bình Hiệp, Bình Trung, Bình Minh- huyện Bình Sơn; Phố Thuận- thị xã Đức Phổ; Tịnh Châu, Tịnh Ấn Đông- TP. Quảng Ngãi; Tịnh Hiệp, Tịnh Bắc- huyện Sơn Tịnh

² Tịnh Thiện- TP QNgãi và Tịnh Bình- Sơn Tịnh

³ huyện Bình Sơn: 14.600 liều, Thành phố: 10.100 liều

⁴ Nghĩa Hành: 2.000 liều, Sơn Tây: 1.000 liều, Bình Sơn: 500 liều, Sơn Hà: 1.100 liều, Tư Nghĩa: 1.300 liều, Sơn Tịnh: 1.000 liều, Thành phố: 1.100 liều

- Chi cục đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT cấp **9.754 lít** lít hóa chất cho UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Thág vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 01/2025 tại Quyết định số 43/QĐ-SNNPTNT ngày 24/02/2025 theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1134/BNN-TY ngày 17/02/2025 về việc triển khai Thág tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 1/2025.

3.5. Công tác Kiểm dịch động vật

- Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh (*phụ lục 03*)
- Kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập tỉnh (*phụ lục 04*)
- Kiểm soát vận chuyển động vật tại đầu mối giao thông (*phụ lục 05*)
- Trạm kiểm dịch động vật nội địa tại các đầu mối giao thông (*phụ lục 06*)

4. Công tác giải quyết các TTHC

- Trong quý I/2025, thực hiện giải quyết **1.562** bộ TTHC. Trong đó: 26 bộ TTHC cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y; 04 bộ TTHC cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y; 05 bộ TTHC cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y và 1527 bộ TTHC cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh.

II. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, khó khăn

- Các loại mầm bệnh còn lưu hành với tỷ lệ tương đối cao ở ngoài môi trường và ở quần thể gia súc gia cầm, trong khi đó tổng đàn vật nuôi lớn.
- Dịch tả lợn Châu Phi vẫn đang tiềm ẩn nhiều rủi ro, gây thiệt hại cho đàn vật nuôi và tâm lý lo ngại cho người chăn nuôi.
- Việc phát triển chăn nuôi còn phụ thuộc vào giá cả thị trường và tình hình dịch bệnh; Giá cả đầu vào luôn tăng như giá thức ăn chăn nuôi... và giá sản phẩm đầu ra lại giảm thấp, không ổn định.

- Các loại mầm bệnh còn lưu hành với tỷ lệ tương đối cao ở ngoài môi trường và ở quần thể gia súc gia cầm, trong khi đó tổng đàn vật nuôi lớn.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Hình thức chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ, phân tán trong khu dân cư vẫn còn phổ biến gây ô nhiễm môi trường sống và tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh.
- Công tác phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh còn hạn chế.
- Sản xuất chưa gắn với giết mổ, chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm; chưa thu hút được doanh nghiệp đầu tư chế biến các sản phẩm chăn nuôi.
- Công tác phát hiện, báo cáo ổ dịch ở các địa phương còn chậm, một số cấp chính quyền cơ sở chưa chủ động, còn chủ quan, thiếu kiên quyết trong

trong công tác phòng, chống dịch bệnh là nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh;

- Lực lượng công chức của Chi cục và cán bộ làm công tác thú y ở cơ sở còn thiếu, nên khó khăn trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nhận thức của người chăn nuôi còn hạn chế, chưa thấy được tầm quan trọng và lợi ích của công tác tiêm phòng vắc xin đối với vật nuôi.

- Ý thức của người dân trong công tác phòng chống dịch bệnh chưa cao, khi tôm chết, không báo cáo với cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương, mà tự điều trị và xả trực tiếp nước ao tôm bị bệnh chưa qua xử lý ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát con giống thủy sản vào địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, do lực lượng cán bộ mỏng, địa bàn rộng dẫn đến giống không đảm bảo chất lượng và chưa qua kiểm dịch đưa vào thả nuôi còn nhiều.

- Ý thức chấp hành quy định về công tác kiểm dịch của một số cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản chưa cao, chưa tự giác, còn có tư tưởng né tránh vì lý do lợi nhuận.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Công tác Chăn nuôi:

- Thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025, nội dung bám sát vào Chiến lược phát triển chăn nuôi đã được UBND tỉnh phê duyệt, tiếp tục triển khai xây dựng các chương trình, kế hoạch chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ. Duy trì phát triển số lượng đàn vật nuôi, Khuyến khích chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; Phát triển chăn nuôi an toàn, hiệu quả, bền vững.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác dự báo, thông tin thị trường; tăng cường chủ động và nghiên cứu các giải pháp khơi thông thị trường nhằm vào một số sản phẩm chăn nuôi chủ lực, có tiềm năng xuất khẩu: thịt heo, thịt gà, trứng vịt, sữa và các sản phẩm từ sữa.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch Chương trình công tác năm đã được phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh được giao đột xuất của cấp trên.

2. Công tác Thú y

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định; Tăng cường kiểm tra đôn đốc, giám sát để phát hiện và chấn chỉnh, khắc phục ngay những bất cập, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương, áp dụng các biện pháp để kiểm soát, xử lý dứt điểm các ổ dịch, không để lây lan, phát sinh ổ dịch mới. Chủ động phối hợp với các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật và người.

- Chỉ đạo công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 01/2025 và báo cáo kết quả thực hiện Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường đợt I năm 2025 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch

phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 và Công văn số 1092/UBND-KTN ngày 03/3/2025 của UBND về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở vật nuôi; chấn chỉnh công tác báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn; triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 01/2025.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để nâng cao trách nhiệm của người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt công tác tiêm phòng vắc xin.

3. Công tác Hành chính:

- Tham gia thực hiện giải quyết các TTHC liên quan đến lĩnh vực thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- Tham mưu Văn bản cho Sở gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh về việc đôn đốc, tăng cường cập nhật thông tin trên CSDL Ngành Nông nghiệp (dữ liệu chăn nuôi và thú y) theo Quyết định 246/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý vận hành cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp (dữ liệu chăn nuôi và thú y) tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu tổ chức đấu thầu mua sắm vắc xin, hóa chất từ nguồn ngân sách năm 2025 theo Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Xét nghiệm mẫu giám sát bệnh định kỳ, chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật năm 2025;

- Tham mưu việc rà soát các quy trình nội bộ và nội dung chi tiết giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

- Tham mưu, kiện toàn một số Tổ giúp việc cho Chi cục trưởng thực hiện các nhiệm vụ của Chi cục chăn nuôi và Thú y.

- Thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ, công tác chuyển đổi vị trí công tác (khi có chỉ đạo của cấp trên) và các nhiệm vụ liên quan đến quyền lợi công chức, viên chức và người lao động (tăng lương thường xuyên/tăng lương trước thời hạn, đi học, tập huấn,...)

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (NẾU CÓ):

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bố trí thêm cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y 02 Công chức

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC UBND TỈNH, LÃNH ĐẠO UBND TỈNH GIAO CÓ THỜI HẠN VÀ CAM KẾT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN TRONG 02 TUẦN TIẾP THEO

TT	Nội dung nhiệm vụ được UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh giao	Thời hạn được giao hoàn thành	Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo	Cam kết tiến độ thực hiện trong 02 tuần tiếp theo
1	Chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh trên	30/6/2025	Đang tổ chức mời thầu, đã	Tổ chức chấm thầu; báo cáo kết

	gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh		triển khai tiêm phòng đợt 1	quả tiêm phòng đợt 1/2025
2	Triển khai thực hiện “Tháng tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi” đợt I/2025	30/4/2025	Đang triển khai phun sát tiêu độc khử trùng đợt 1/2025. Hiện nay đã có 4/13 huyện (Mộ Đức, Sơn Tịnh, Sơn Tây, Nghĩa Hành) báo cáo kết quả	Hoàn thành báo cáo Tháng tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 1/2025

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, khó khăn vướng mắc và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến của Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chi cục trưởng;
- Các Phòng, Trạm thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, HC-TH_(Tân).

CHI CỤC TRƯỞNG

Đỗ Văn Chung

PHỤ LỤC 01:
CÁC VĂN BẢN ĐÃ ĐƯỢC BAN HÀNH, THAM MƯU BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của
Chi cục Chăn nuôi và Thú y Quảng Ngãi)

TT	Ký hiệu văn bản	Trích yếu văn bản	Ngày ban hành	Đơn vị tham mưu/ban hành ghi chú
I	Chi cục tham mưu cho Sở NN&MT trình UBND tỉnh ban hành			
1	Công văn số 1092/UBND-KTN của UBND tỉnh	UBND về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở vật nuôi; chấn chỉnh công tác báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn; triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 01/2025.	03/3/2025	UBND tỉnh Quảng Ngãi
II	Tham mưu Sở NN&MT trình UBND tỉnh ban hành			
1	Số 770/SNNPTNT-CNTY	Công văn số 770/SNNPTNT-CNTY ngày 24/2/2025 về việc xác nhận không nhận vắc xin phân bổ năm 2024 từ nguồn ngân sách tỉnh	24/2/2025	Sở NNMT
2	Số 06/SNNPTNT-CNTY	Về việc rà soát, báo cáo kết quả tổng hợp kinh phí hỗ trợ người dân có gia súc, gia cầm bị tiêu hủy bắt buộc từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.	3/1/2025	Sở NNMT
3	Số 178/SNNPTNT-CNTY	Về việc góp ý Dự thảo Kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	14/1/2025	Sở NNMT
4	Số 891/SNNPTNT-CNTY	Về việc đề xuất số lượng vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng gia súc năm 2025 từ nguồn hỗ trợ trung ương;	28/02/2025	Sở NNMT
5	Số 43/QĐ-SNNPTNT	Phân bổ vắc xin, hóa chất đã mua từ ngân sách tỉnh cho các huyện, thị xã, thành phố tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm và khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 01/2025;	24/02/2025	Sở NNMT
6	Số 47/QĐ-SNNPTNT	Thu hồi vắc xin Cúm gia cầm, Dịch tả lợn châu phi mua từ ngân sách tỉnh đã cấp trong năm 2024 cho huyện Sơn Tịnh, Mộ Đức, Trà Bồng, Thành phố Quảng Ngãi và phân bổ vắc xin Cúm gia cầm cho huyện Sơn Tịnh, Mộ Đức, và TP.Quảng Ngãi tiêm phòng đợt 01/2025.	27/02/2025	Sở NNMT
7	754/SNNPTNT-	Về việc báo cáo tổng kết thi hành	19/03/2025	Sở NNMT

	CNTY	luật Thú y năm 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.		
III	Chi cục Chăn nuôi và Thú y ban hành			
1	32/CCCNTY	Công văn số 32/CCCNTY ngày 08/3/2025 của chi cục chăn nuôi và Thú y về đề xuất xử lý các vấn đề liên quan đến chuyển tiếp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.	08/03/2025	Chi cục CNTY
2	14/BC-CNTY	Báo cáo số 14/BC-CNTY ngày 27/3/2025 về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	27/3/2025	Chi cục CNTY
3	04/QĐ-CNTY	Quyết định số 04/QĐ-CNTY ngày 24/3/2025 về việc công bố công khai tài sản công năm 2024.	24/3/2025	Chi cục CNTY
4	11/BC-CNTY	Báo cáo số 11/BC-CNTY ngày 21/3/2025 về kết quả thực hiện nhiệm vụ Quy 1/2025 và triển khai quý 2/2025.	21/3/2025	Chi cục CNTY
5	04/QĐ-CNTY	Quyết định số 04/QĐ-CNTY ngày 24/3/2025 về việc công bố công khai tài sản công năm 2024.	24/3/2025	Chi cục CNTY
6	18/CNTY	Công văn số 18/CNTY ngày 21/3/2025 về góp ý dự thảo hướng dẫn khung tiêu chí đánh giá CCVC, người lao động để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ theo NĐ số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024.	21/3/2025	Chi cục CNTY
7	04/KH-CNTY	Kế hoạch số 04/KH-CNTY ngày 21/3/2025 về kế hoạch công tác văn thư lưu trữ 2025 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	21/3/2025	Chi cục CNTY
8	16/CNTY	Công văn số 16/CNTY ngày 20/3/2025 về đề nghị rà soát, đánh giá về cơ chế chính sách có liên quan tới hoạt động quản lý đầu tư ứng dụng CNTT.	20/3/2025	Chi cục CNTY
9	03/KH-CNTY	Kế hoạch số 03/KH-CNTY ngày 18/3/2025 về công tác PC TNTCLP của chi cục Chăn nuôi và Thú y.	18/3/2025	Chi cục CNTY
10	02/QĐ-CNTY	Quyết định số 02/QĐ-CNTY ngày 18/3/2025 về việc trích từ tài khoản tạm thu phí, lệ phí tại kho bạc nhà nước để nộp tiền phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước.	18/3/2025	Chi cục CNTY
11	03/KH-CNTY	Kế hoạch số 03/KH-CNTY ngày 18/3/2025 về công tác PC TNTCLP của chi cục Chăn nuôi và Thú y.	18/3/2025	Chi cục CNTY
12	02/QĐ-CNTY	Quyết định số 02/QĐ-CNTY ngày 18/3/2025 về việc trích từ tài khoản	18/3/2025	Chi cục CNTY

		tạm thu phí, lệ phí tại kho bạc nhà nước để nộp tiền phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước.		
13	43/CNTY	Đề xuất giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;	10/2/2025	Chi cục CNTY
14	30/CNTY	Triển khai thực hiện các nội dung xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về mật độ chăn nuôi	28/2/2025	Chi cục CNTY
15	57/CNTY	Lấy ý kiến của UBND các huyện, thành phố thị xã về thi hành Luật Chăn nuôi, tổng hợp ý kiến tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT gửi Cục Chăn nuôi.	20/02/2025	Chi cục CNTY
16	58/CNTY	Ban hành văn bản gửi UBND các huyện thị xã thành phố thống kê các loại động vật nuôi khác.	21/02/2025	Chi cục CNTY
17	30/CNTY	Ban hành văn bản gửi UBND các huyện thị xã thành phố thống kê các loại động vật nuôi khác.	28/2/2025	Chi cục CNTY
18	08/CNTY	Thực hiện cung cấp thông tin số liệu phục vụ Thu thập tài liệu, số liệu cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2024; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch cơ cấu lại ngành giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	10/3/2025	Chi cục CNTY
19	70/CNTY	Báo cáo các nội dung tại Công văn số 06/VPS ngày 21/02/2025 của Văn phòng Sở về việc truyền đạt của Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về nội dung trình ban hành Quyết định Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	27/2/2025	Chi cục CNTY
20	11/CNTY	Thực hiện rà soát, bổ sung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2024.	14/3/2025	Chi cục CNTY
21	06/QĐ-CNTY	Thực hiện kiểm tra và cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở kinh doanh sản phẩm động vật tại các địa điểm kinh doanh Địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần Chăn nuôi CP Việt Nam – Chi nhánh tại Quảng Ngãi	28/3/2025	Chi cục CNTY
22	63/BC-CNTY	Báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường lĩnh vực chăn nuôi thú y.	24/2/2025	Chi cục CNTY
23	09/BC-CNTY	Báo cáo đánh giá nguồn lực đầu tư nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn lực phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả, bền vững.	18/3/2025	Chi cục CNTY

24	12/CNTY	Tham gia góp ý Dự thảo Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2025.	17/3/2025	Chi cục CNTY
25	23/CNTY	Xác nhận kết quả thực hiện Tiêu chí 17.9 Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.	24/3/2025	Chi cục CNTY
26	14/CNTY	Trả lời tham vấn ý kiến về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án	19/3/2025	Chi cục CNTY
27	57/CNTY	Góp ý dự thảo Thông tư quy định chi tiết Luật Chăn nuôi về chăn nuôi động vật khác thuộc Danh mục động vật khác được phép chăn nuôi, quy định về truy xuất nguồn gốc trong chăn nuôi và quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định giống vật nuôi thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.	20/2/2025	Chi cục CNTY
28	44/CNTY	Báo cáo nội dung tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2025.	01/2/2025	Chi cục CNTY
30	65/CNTY, 66/CNTY	Tham gia góp ý Dự thảo: (1) Kế hoạch bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, (2) Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025.	25/2/2025	Chi cục CNTY
31	55/CNTY	Tham gia góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;	18/02/2025	Chi cục CNTY
32	54/CNTY	Đề xuất nội dung nhu cầu về hỗ trợ phát triển chăn nuôi để phục vụ Đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh đi Úc và New Zealand.	18/2/2025	Chi cục CNTY
33	11/CNTY	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 16/6/2023 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	12/2/2025	Chi cục CNTY
34	18/CNTY	Góp ý đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới tại xã Nghĩa Dũng.	19/2/2025	Chi cục CNTY

35	06/CNTY	Đăng ký chương trình công tác năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	05/1/2025	Chi cục CNTY
----	---------	--	-----------	--------------

Phụ lục 02: Tình hình dịch bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của CCCNTY Quảng Ngãi)

TT	Huyện, TX	Ngày phát hiện	Ngày cập nhật cuối cùng	Số thôn	Số hộ	Bò bệnh	Bò chết, hủy	Tổng khối lượng tiêu hủy (kg)	Ghi chú
I	Huyện Bình Sơn			8	9	9	5	455	
1	Bình Mỹ	24/01/2025	24/1/2025	1	1	1	0	0	Đã qua 21 ngày
2	Bình Hiệp	31/1/2025	31/1/2025	1	1	1	1	65	Đã qua 21 ngày
3	Bình Trung	24/02/2025	24/2/2025	2	2	2	2	255	Còn dịch
4	Bình Minh	2/2/2025	2/3/2025	4	5	5	2	135	Còn dịch
II	TX Đức Phổ			1	1	1	0	0	
5	Phổ Thuận	23/2/2025	23/2/2025	1	1	1	0	0	Còn dịch
III	TP. Quảng Ngãi			2	7	10	1	147	
6	Tịnh Châu	18/2/2025	18/2/2025	1	2	5	1	147	Còn dịch
7	Tịnh an Đông	7/2/2025	7/2/2025	1	5	5	0	0	Đã qua 21 ngày
IV	Sơn Tịnh			2	3	4	2	274	
8	Tịnh Hiệp	13/2/2025	13/2/2025	1	1	2	1	147	Còn dịch
9	Tịnh Bắc	21/2/2025	22/2/2025	1	2	2	1	127	
	Tổng cộng			13	20	24	8	876	

Phụ lục 03:**Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh***(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của CCCNTY Quảng Ngãi)*

TT	Loại động vật, sản phẩm động vật	Tổng số động vật SPDV đã kiểm soát		Tổng số ĐV, SPDV Không đạt yêu cầu		Nguyên nhân	Biện pháp xử lý
		Trong kỳ	Lũy kế	Trong kỳ	Lũy kế		
A	Động vật	Con	Con	Con	Con		
	Kiểm soát tại đầu mối giao thông						
1	Trâu, bò, dê, cừu chăn nuôi	0	0				
2	Lợn chăn nuôi	0	0				
3	Gia cầm chăn nuôi	0	0				
4	Trâu, bò, dê, cừu giết thịt	0	0				
5	Lợn > 15kg giết thịt	1.194	5.358				
6	Lợn < 15 kg giết thịt	1.200	7.428				
7	Gia cầm Giết thịt	0	0				
8	Chó giết thịt	0	0				
9	Loại khác	0	0				
	Tổng cộng	2.394	12.786				
B	Sản phẩm động vật	Kg	Kg	Kg	Kg		
	Kiểm soát tại đầu mối giao thông						
1	Trứng	0	0				
2	SPGSGC làm thực phẩm	0	0				
3	SPGSGC không làm TP	0	0				
	Tổng cộng	0	0				

Phụ lục 04:
Kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của CCCNTY Quảng Ngãi)

TT	Loại động vật, sản phẩm động vật	Tổng số động vật SPDV đã kiểm soát		Tổng số ĐV, SPDV Không đạt yêu cầu		Nguyên nhân	Biện pháp xử lý
		Trong kỳ	Lũy kế	Trong kỳ	Lũy kế		
A	Động vật	Con	Con	Con	Con		
1	Trâu, bò, dê, cừu chăn nuôi	0	0				
2	Lợn chăn nuôi	2.806	9.786				
3	Gia cầm chăn nuôi	113.626	302.236				
4	Trâu, bò, dê, cừu giết thịt	24	117				
5	Lợn > 15kg giết thịt	264	986				
6	Lợn < 15 kg giết thịt	0	0				
7	Gia cầm giết thịt	0	0				
8	Chó giết thịt	0	0				
9	Loại khác	0	0				
Tổng cộng		116.720	313.125				
B	Sản phẩm động vật	Kg	Kg	Kg	Kg		
1	Trứng	0	0				
2	SPGSGC làm thực phẩm	5.624	21.447				
3	SPGSGC không làm TP	0	0				
Tổng cộng		5.624	21.447				

Phụ lục 05:
Kiểm soát động vật, sản phẩm động vật qua tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của CCCNTY Quảng Ngãi)

TT	Loại động vật, sản phẩm động vật	Tổng số động vật SPĐV đã kiểm soát		Tổng số ĐV, SPĐV Không đạt yêu cầu		Nguyên nhân	Biện pháp xử lý
		Trong kỳ	Lũy kế	Trong kỳ	Lũy kế		
A	Động vật	Con	Con	Con	Con		
1	Trâu, bò, dê, cừu chăn nuôi	0	250				
2	Lợn chăn nuôi	3.324	9.874				
3	Gia cầm chăn nuôi	185.000	685.000				
4	Trâu, bò, dê, cừu, ngựa giết thịt	230	1.180				
5	Lợn > 15kg giết thịt	16.000	52.500				
6	Lợn < 15 kg giết thịt	2.941	5.041				
7	Gia cầm Giết thịt	78.000	234.000				
8	Chó mèo giết thịt	3.400	5.800				
9	Loại khác	0	0				
Tổng cộng		288.895	993.645				
B	Sản phẩm động vật	Kg	Kg	Kg	Kg		
1	Trứng	0	0				
2	SPGSGC làm thực phẩm	16.648	45.648				
3	SPGSGC không làm TP	0	0				
Tổng cộng		16.648	45.648				

Phụ lục 06:
Trạm kiểm dịch động vật nội địa tại các đầu mối giao thông
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CNTY ngày tháng 4 năm 2025 của CCCNTY Quảng Ngãi)

T T	Tên trạm kiểm dịch động vật nội địa	Loại hình (Cố định/ tạm thời)	Địa điểm (Tên quốc lộ, xã, huyện, tỉnh)	Thành phần các cơ quan tham gia trực ở trạm	Hiệu quả hoạt động		
					Tốt	Trung bình	Kém
01	Trạm Kiểm dịch động vật	Cố định	Quốc lộ 1, Tổ dân phố Long Thạnh, P. Phở Thạnh, Thị xã Đức Phổ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	X		

